TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2024/HS-ST
Ngày 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bình Trọng - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trịnh Ngọc Thanh - Chủ tịch Hội nông dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 09/8/2006 tại thành phố Hà Nội (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 16 tuổi 11 tháng 19 ngày); Nơi cư trú: Thôn 2, xã G, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; Con bà: Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2023 đến ngày 07/10/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Minh Q:* Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Q:* Bà Nguyễn Thị Ng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội*, địa chỉ: Xã V, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Lưu Thị N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Trương Thị A, sinh năm: 1989, nơi cư trú: 134 TQC, phường C, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Thị T2, sinh năm: 1987, nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn X, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1989, nơi cư trú: Thôn I, xã M, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/7/2023 đến ngày 02/10/2023 Nguyễn Minh Q đã sử dụng 03 tài khoản Facebook là "Ngô Văn Thiết", "Oanh Nguyễn Thị" và "Q Minh" để tìm kiếm các nội dung chuyển khoản nhầm tiền được đăng thông báo trên trang Facebook, sau đó lưu lại là số tài khoản chuyển nhầm rồi dùng số tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền từ 100 đồng đến 10.000 đồng đến các số tài khoản đã nhận chuyển tiền nhầm (mà Q đã thu thập được thông tin trước đó) nhằm giả danh người chuyển nhầm tiền, chiếm đoạt số tiền chuyển nhầm đó. Bằng thủ đoạn trên, Q đã chiếm đoạt tiền của chị Lưu Thị N, sinh năm: 1993, ở thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa và chị Trương Thị A, sinh năm: 1989, trú tại 134 TQC, phường Aự, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/7/2023, chị Hoàng Thị T2, sinh năm 1987, ở Tiểu khu 4, thị trấn X, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa chuyển nhầm số tiền 15.000.000 đồng từ số tài khoản 3525205172220 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) của mình sang số tài khoản 0781000496064 mở tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên LUU THI NGA của chị Lưu Thị N mà chị T2 đã lưu trong ứng dụng ngân hàng trước đó. Sau khi chuyển khoản nhầm, chị T2 đã đăng bài viết cùng hình ảnh chuyển tiền lên Facebook để tìm kiếm người đã nhận tiền. Cùng lúc này, Nguyễn Minh Q sử dụng Facebook tên "Ngô Văn Thiết" tìm kiếm những người đăng tin chuyển tiền nhầm thì thấy bài viết của chị T2 nên đã lưu lại hình ảnh về thông tin chuyển khoản. Sau đó, Q dùng số tài khoản 2008982006 của Q mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) chuyển 10.000 đồng vào tài khoản của chị Lưu Thị N với nội dung *"ngan hang MB bank stk 2008982006 nguyen minh Q ck nham ban 15tr cho mình xin lại"*. Nhận được thông tin chuyển khoản của Q, chị Lưu Thị N đã chuyển vào tài khoản của Q số tiền 5.000 đồng

với nội dung *"0947100323"* là số điện thoại của chị N để Q liên lạc lại. Sau đó, Q dùng số điện thoại gọi và nhắn tin zalo với chị N để xin lại số tiền 15.000.000 đồng. Do tin tưởng Q là người đã chuyển nhầm tiền nên chị N đã chuyển số tiền 15.000.000 đồng đến số tài khoản 2008982006 của Q. Đến ngày 03/10/2023, chị N đã đến Công an huyện Yên Định tố giác hành vi phạm tội của Q như đã nêu trên.

Vụ thứ hai: Vào ngày 01/9/2023, Q biết được số tài khoản 19033879654013 mang tên Nguyễn Thị Y mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) chuyển nhầm đến số tài khoản 104800280289 mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) của chị Trương Thị A với số tiền 6.700.000 đồng. Q đã sử dụng số tài khoản 2008982006 chuyển số tiền từ 100 đồng đến 1.000 đồng với nội dung muốn xin lại số tiền 6.700.000 đồng chuyển nhầm đến số tài khoản của chị Trương Thị A. Do tin tưởng Q là người đã chuyển nhầm tiền nên chị Trương Thị A đã dùng số tài khoản của mình chuyển đến số tài khoản 2008982006 của Q số tiền 6.700.000 đồng. Sau khi biết mình bị lừa, chị Trương Thị A đã yêu cầu Q chuyển trả lại số tiền nêu trên, nên cùng ngày Q đã dùng số tài khoản 1022205536 mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) của Q chuyển trả lại cho chị Trương Thị A số tiền 719.000 đồng. Số tiền còn lại Q đã tiêu sài cá nhân hết.

Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 04/10/2023 Nguyễn Minh Q đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú về hành vi chiếm đoạt tiền của chị Lưu Thị N nêu trên. Quá trình điều tra còn chứng minh được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Q trong ngày 01/9/2023 nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh Q và người đại diện hợp pháp của Q đã tự nguyện hoàn trả cho chị Lưu Thị N số tiền 15.000.000 đồng và chị Trương Thị A số tiền 6.700.000 đồng. Các bị hại đã nhận lại đầy đủ số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Minh Q các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 màu đen, số seri: BAB00005308, bên trong có gắn sim số thuê bao là 0362.859.794 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax dung lượng 64GB màu xanh, số máy: MWG5LL/A, số seri: F2LZLAVCN70, số IMEI 1 là: 353897105135893, số IMEI 2 là: 353897105052452 bên trong có gắn sim số thuê bao là 0353.606.063.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSYĐ ngày 18/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Nguyễn Minh Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản

2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm tranh luận: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị HĐXX xem xét các yếu tố sau để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Về nhận thức: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Về hoàn cảnh gia đình: Bố mẹ bị cáo đã ly hôn, bị cáo ở với ông bà ngoại từ nhỏ, nên thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của bố mẹ. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 3, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo mức án từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Người đại hiện hợp pháp cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với ý kiến của Người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Minh Q hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào các ngày 28/7/2023 và 01/9/2023, với thủ đoạn là tìm kiếm nội dung thông tin của người chuyển nhầm tiền đã đăng trên facebook, sau đó giả danh người chuyển nhầm tiền để chiếm đoạt số tiền đã chuyển nhầm, Nguyễn Minh Q đã thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* của chị Lưu Thị N, sinh năm 1993, trú tại thôn Duyên Thượng 2, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa và số

tiền 6.700.000 đồng *(Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng)* của chị Trương Thị A, sinh năm: 1989, trú tại: 134 Trần Quý Cáp, phường An Tự, TP. Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tổng số tiền mà Nguyễn Minh Q đã chiếm đoạt là 21.700.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tổng số tiền 21.700.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nguyên nhân, điều kiện phạm tội:

Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó học tập, lao động chân chính, mà muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bố mẹ bị cáo ly hôn, bị cáo ở với ông bà ngoại từ nhỏ, nên bị cáo chưa nhận được sự quan tâm đầy đủ của gia đình. Gia đình chưa sát sao trong việc chăm sóc, giáo dục bị cáo. Đó là nguyên nhân và điều kiện dẫn đến các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến công và các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại chương XII Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có

khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi, theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự thì không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền chiếm đoạt cho các bị hại. Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 màu đen là công cụ bị cáo sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax là tài sản bị cáo đã dùng tiền lừa đảo mua được nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với thẻ sim số thuê bao là 0362.859.794 và thẻ sim số thuê bao 0353.606.063 gắn bên trong 02 chiếc điện thoại nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 65, Điều 91, Điều 101, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 09 *(Chín)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Q cho Ủy ban nhân dân xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Active 3 màu đen, số seri: BAB00005308.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax dung lượng 64GB màu xanh, số máy: MWG5LL/A, số seri: F2LZLAVCN70, số IMEI 1 là: 353897105135893, số IMEI 2 là: 353897105052452.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 thẻ sim số thuê bao là 0362.859.794.

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0353.606.063.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 39 ngày 06/3/2024 (được niêm phong trong 02 phong bì có các chữ ký giáp lai của Trịnh Văn Khương, Vũ Ngọc Thuận, Bùi Ngọc Luyện, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Thị Hồng Hưởng và các hình dấu tròn đỏ của Công an xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp; Người bào chữa; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung